



Pitney Bowes

Inserters Systems Division

May 30, 1989

To Whom It May Concern:

This is to verify that Thanh P. Pham, employee number 065404 became an employee of Pitney Bowes Inc. on March 9, 1987 and currently holds the job title of Electronic Technician.

Please do not hesitate to contact me if further information is required.

Sincerely,

Michael W. Dunn
Manager, Employee Relations

MWD:med

3861 3861		06-0495050		Copy 5 to be filed with employee's FEDERAL tax return	
1 Control number		3 Employer's identification number		4 Employer's State number	
2 Employer's name, address, and ZIP code PITNEY BOWES - SYSTEM					
3 Employee's social security number		9 Federal income tax withheld 3843.01		10 Wages, tips, other compensation 29831.09	
12 Employee's name, address and ZIP code THANH P PHAM		427487920		11 Social security tax withheld 2240.31	
13 Social security wages 29831.09		14 Social security tips		15a Fringe benefits incl. in Box 10	
17 State income tax		18 Local income tax		19 State income tax, inc.	
20 State income tax, inc.		21 Local income tax, inc.		22 Name of state	
23 Name of locality					

Department of the Treasury—Internal Revenue Service
16-0331600

OMB No. 1545-0008

Connecticut ngày 06 tháng 06 năm 1990

Kính gửi : Hội gia đình tù nhân chính trị Việt Nam

Kính thưa Hội Trường ,

Tôi tên dưới đây là : Phạm Phú Thành

Địa chỉ số :

Điện thoại số :

Nay, tôi viết thư này kính trình lên hội Tù nhân chính trị xin vui lòng giúp đỡ và hỗ trợ cách thức thủ tục xin bảo lãnh thân nhân họ hàng trong chương trình diện sỹ quan quân đội chính quyền Việt Nam Cộng Hoà.

1) Tên : Nguyễn Hữu Bích Sinh năm 1934 tại Quảng Nam
Cấp bậc : Thiếu Tá
Chức vụ : Chủ sự phòng hành chánh
Đơn vị : Sở hành chánh tài chánh số 5
Số quân : 54/202612
Học tập cải tạo từ tháng 05/1975 đến 02/1983
Địa chỉ hiện nay : 125/20 Hoàng văn thụ
Phường : An cư
Thành phố : Cần Thơ
Tỉnh : Hậu Giang Việt Nam

2) Tên : Nguyễn Hữu Châu Sinh năm 1946 tại Quảng Nam
Cấp bậc : Đại Úy
Chức vụ : Trưởng Ban Chiến tranh chính trị kiêm Chỉ Huy
Trưởng Hậu Cú Thiết Đoàn 2 Kỵ Binh
Đơn vị : Thiết Giáp
Số quân : 66/167648
Học tập cải tạo từ tháng 05/1975 đến 06/1983
Địa chỉ hiện nay : Ấp Mỹ Lợi Xã Hiệp hưng
Huyện Phụng hiệp Tỉnh Hậu Giang
Việt Nam

Tôi xin đính kèm những giấy tờ của thân nhân có liên hệ trong Chính quyền quân đội Việt Nam Cộng Hoà. Tôi rất thành thật kính mong quý hội giúp đỡ và hỗ trợ cho thân nhân họ hàng tôi sớm được định cư tại Hoa Kỳ.

Trân trọng kính chào đoàn kết.

Kính thư ,

ThanhPham

Phạm Phú Thành

***** INFORMATION *****

SPONSOR NAME : THANH PHU PHAM
 DATE OF BIRTH : FEB. 20 1959
 PLACE OF BIRTH : SAIGON So. VIETNAM
 SOCIAL SECURITY:
 U.S. CITIZENSHIP: 13154171 ON SEPT. 15 1989 AT BRIDGEPORT
 ADDRESS :
 BRIDGEPORT , CONNECTICUT 06607 U - S - A.
 TELEPHONE : HOME
 (203) 7903471 WORK
 JOB TITLE : ELECTRONIC TECHNICIAN
 EMPLOYEE # : 06E404
 EMPLOYER : PITNEY BOWES
 DIVISION : INSERTER SYSTEM
 ADDRESS : 37 COMMERCE PARK
 DANBURY , CONNECTICUT 06810 - 4182 U - S - A.

HQ VA TEN : NGUYEN HUU CHAU ODP IV # 256016
 NGÀY THÁNG NĂM SINH : APRIL 19 1946
 NƠI SINH : QUANG NAM So. VIET NAM
 CẤP BẠC : ĐẠI UY
 CHỨC VỤ : TRƯỞNG BAN CHIẾN TRANH CHÍNH TRỊ KIỂM CHI HUY TRƯỞNG HẬU CƯ
 THIẾT ĐOÀN 2 KỸ BÌNH
 ĐƠN VỊ : THIẾT GIÁP
 SỐ QUÂN : 66/167648
 NGÀY THAM GIA Q.L.V.N.C.H. : SEPT. 1967
 NGÀY NHẬP TRẠI : MAY 05 1975
 NGÀY RA TRẠI : JUNE. 20 1983
 NƠI HỌC TẬP : HAU GIANG VIETNAM
 ĐỊA CHỈ HIỆN TẠI : MYLOI B. HIEP HUNG ,
 HUYEN PHUNG HIEP
 TINH HAU GIANG So. VIET NAM

C.M.N.D.N. SỐ : 361386167
 NGÀY CẤP : MAY. 26 1987
 NƠI CẤP : TỶ DŨNG AN HAU GIANG
 NHUNG NGÔI TRONG GIA ĐÌNH XIN ĐI THEO :
 TEN : D.O.B : P.O.B : SEX : C.M.N.D. # : QUAN HE
 NGUYEN T. KIMCHI : 10/3/70 : CAN THO : F. : 310688315 : DAUGHTER
 NGUYEN HUU LY : 03/17/73 : CAN THO : M. : 310895264 : SON
 NGUYEN T. KIMOANH : 07/10/75 : VINH LONG : F. : : DAUGHTER

DIA CHI CO QUAN ODP DE LIEN HE KHI CAN THIET

..... OFFICE ADDRESS:
 ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
 PANJABHUM BUILDING
 127 SOUTH BATHORN ROAD
 BANGKOK 10120 , THAILAND
 TEL: 232-3040 , EXT ODP

AFD ADDRESS :
 ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
 AMERICAN EMBASSY BOX 58
 APO SAN FRANCISCO 96346 - 0001
 CABLE : JVAODP , BANGKOK
 TELEX : 87008 JVAODP TH

BỘ NỘI VỤ
Trại Xuân Lộc
Số 493 CRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hôm số 991-QLTQ, ban hành theo công văn số 2345 ngày 27 tháng 11 năm 1972

0	0	1	7	7	0	1	2	6	2
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

SHSLD

CẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thủ lệnh án văn, quyết định của 16/QĐ ngày 01 tháng 06 năm 1983

của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy này cho anh, chị có sau đây:

Số: 66/167.648

Họ, tên khai sinh NGUYỄN HỮU CHÂU Sinh năm 19 46

Các tên gọi khác

Nơi sinh Quảng Nam

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

136 Mậu Thân, Cầu Lộ, Hậu Giang

Cán tội Đại úy sỹ quan chiến tranh chính trị

Bị bắt ngày 05/05/1975 Án phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị giam án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại 136 Mậu Thân Cầu Lộ, Hậu Giang

Nhận xét quá trình cải tạo

(Quản chế: 12 tháng)

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Trước ngày 05 tháng 07 năm 19 83

Lưu tay ngôn từ phải
Của Nguyễn Hữu Châu
Danh bìa số _____
Lập tại _____

Họ và chữ ký
người đi cấp giấy

Ngày 20 tháng 6 năm 19 83

Giám thị

Nguyễn Hữu Châu

Thượng tá: Trịnh Văn Thích

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1- CÁ NHÂN:

- Họ tên thật: NGUYỄN-HUU-CHAU
 Tên thường dùng: Không
 Ngày tháng năm sinh: 18-01-1946 (Nam, Nữ) Nam
 Sinh quán: Đức Tài, Đức Bân, Quảng Nam
 Giấy chứng minh số: 36138.6167 ngày cấp: 26-05-1982
 cơ quan cấp: Ty công an Hậu Giang
 Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
 Trú quán: ấp Mỹ-Lai B xã Mỹ, huyện Mỹ, huyện Hậu Giang
 Thành phần gia đình: Không
 Thành phần bản thân: Hội tác - làm nông (Sĩ quan chế độ cũ)
 (tư sản, trung, lương, tiểu thương, công nhân kỹ thuật)
 Trình độ văn hóa: Lớp 12/12
 Thành phần kỹ thuật: Không
 (Bác sĩ, kỹ sư, tiến sĩ, công nhân kỹ thuật Nhà nước)

2- VỀ CHÁNH TRỊ:

- a) Ngày tháng năm: Tham gia làm việc ở Mỹ, ngày
 * 9-1967 → 6-1968 Nhập ngũ học khóa 26 Sĩ-quan
 Thủ Đức, nhận nhiệm vụ Đoàn Chuẩn bị
 * SỞ QUÂN 66/1676118
 * 6-1968 → 9-1968 học khóa 21 Sĩ quan cải tạo
 Thủ Đức - Giáp tại trường Thủ Đức - Giáp
 b) * 9-1968 → 2-1969 về Thủ Đức - Học 2 kỳ - Bình
 gửi chức Chi - Hội Trường
 * 2-1969 → 4-1969 gửi chức Trưởng ban chấp hành
 chính trị tại bộ chỉ huy Thủ Đức - Tân
 * 4-1969 → 6-1969 học khóa Sĩ quan cải tạo Chiến
 tranh chính trị tại trường Nguyễn Trãi ở Biệt Khu Thủ Đức
 c) * 4-1969 → 12-1969 gửi chức Trưởng ban C.T.C.T
 và thành cấp Thủ Đức - Ủy
 * 12-1969 → 12-1971 gửi chức Trưởng ban chấp hành
 chính trị và Thành cấp Trưng - Ủy
 d) * Khoảng tháng 2-1972 theo học khóa Sĩ quan cấp
 chấp hành chính trị tại trường Đại học C.T.C.T
 * 12-1973 Thành cấp Đại lý và gửi hướng Ban
 chấp hành chính trị
 * 12-1973 → 30-1975 gửi trưởng ban C.T.C.T và
 theo học khóa Trưng cấp Thủ Đức - Giáp
 * Đơn vị trưởng sau cùng: Trưởng tại Nguyễn Trãi -
 Việt - Tân Thủ Đức - Tân Thủ Đức
 * 5-5-1975 → 20-6-1983 đi CAI - TẠO tại
 miền Bắc

Vợ trước: Lâm - Thị - Kim - Hai. Khi đi cải tạo ở đây cùng năm
Vợ bây giờ: Nguyễn - Thị - Mỹ - Duyên. Sinh năm 1953. Lâu hôn hồ
Vợ hoặc chồng:

— Anh em ruột:

- 1. Anh Nguyễn - Hữu - Biền. Trước 1975 chỉ - đồ cũ: Thiếu - tú
Chỉ sư phòng hành chính Sở hành chính khu chính SỞ 5
Từ 1975 đến 1983 đi học cải tạo tại miền Bắc, từ 1984
đến nay ở 125/20 Hoàng - Văn - Thu Cầu - Thủ
- 2. Chị Nguyễn - Thị - Ba. Trước 1975 học ở Cầu - Thủ
Đã - lat; Hiện nay làm này ở Cầu - Thủ - Đã - lat
- 3. Anh Nguyễn - Kim. Anh trước 1975 chỉ - đồ cũ: Trung úy
tuần cảnh tử pháp ở Bộ chỉ huy tuần cảnh Sài Gòn
Từ 1975 → 1980 đi cải tạo ở Katum, từ 1981 đến
nay làm này ở Quảng Hiệp. Kato. An đường làm đường
- 4. Anh Nguyễn - Quốc - Anh. Trước 1975 học ở
trường Trung học Bồ - Đề Cầu Thủ - Đã - lat, từ 1975
đến 1980 làm này ở Cầu - Thủ - Đã - lat, từ 1980
đến nay làm này khám 3 khu vực ở phường An Phú
Cầu - Thủ
- 5. Em Nguyễn - Hữu - Tâm: Trước 1975 chỉ - đồ cũ
Thiếu - úy chức trưởng khu Cầu phát triển ở
Trung tâm điều hành tỉnh An Giang. Tiểu Khu 8, Giang
từ 1975 → 1977 đi học cải tạo, từ 1977 đến nay
làm ruộng ở kinh tế mới Núi Lữ B, Hiệp Hưng, Phụng
Hiệp Hậu - Giang.
- 6. Em: Nguyễn - Thị - Chính: Từ nhỏ đến 1972 đi
học, từ 1972 đến nay ở ở công viên Mồ - cây
Bùi Tre.
chàng: Trần - Tân Hoàng. Trước 1975 chỉ - đồ
cũ Đại - úy ở Trung - đoàn 33 Sư - đoàn 2

1. Vua
2. Vua
3. Vua
4. Vua
5. Vua
6. Vua
7. Vua
8. Vua
9. Vua
10. Vua
11. Vua
12. Vua
13. Vua
14. Vua
15. Vua
16. Vua
17. Vua
18. Vua
19. Vua
20. Vua
21. Vua
22. Vua
23. Vua
24. Vua
25. Vua
26. Vua
27. Vua
28. Vua
29. Vua
30. Vua
31. Vua
32. Vua
33. Vua
34. Vua
35. Vua
36. Vua
37. Vua
38. Vua
39. Vua
40. Vua
41. Vua
42. Vua
43. Vua
44. Vua
45. Vua
46. Vua
47. Vua
48. Vua
49. Vua
50. Vua
51. Vua
52. Vua
53. Vua
54. Vua
55. Vua
56. Vua
57. Vua
58. Vua
59. Vua
60. Vua
61. Vua
62. Vua
63. Vua
64. Vua
65. Vua
66. Vua
67. Vua
68. Vua
69. Vua
70. Vua
71. Vua
72. Vua
73. Vua
74. Vua
75. Vua
76. Vua
77. Vua
78. Vua
79. Vua
80. Vua
81. Vua
82. Vua
83. Vua
84. Vua
85. Vua
86. Vua
87. Vua
88. Vua
89. Vua
90. Vua
91. Vua
92. Vua
93. Vua
94. Vua
95. Vua
96. Vua
97. Vua
98. Vua
99. Vua
100. Vua

3. Liên:

02. Nhà - văn. Cán - sự - văn
quan - văn - chỉ - đồ cũ

6. Có thiếu nợ Ngân hàng không (thiếu bao nhiêu? Ngân hàng nào?)

Không

7. Định đi về hướng nào:

HOA - KỶ

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu có sai tôi xin chịu
trách nhiệm.

Kính nhận

Phạm - Giang

Ngày 18 tháng 10 năm 1989

KÝ TÊN

Ước là không lấy lại được
Nguyễn Thị Chính, không trên là chính
Lên: Trần

Chau

Nguyễn - Hữu - Chau

Ngày 18 tháng 10 năm 1989

Họ và tên: Phạm - Giang





Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

DATE: 26 APR 90

Dear Sir/Madam:

This is to acknowledge receipt of the documents/letter for
NGUYEN CHAU HUU IV 2560/6,
IV _____,
IV _____,

which the ODP received on 10 APR 90. We regret that the high volume of ODP cases and inquiries prevents our giving you a more formal response than this letter.

Please note that this is only to advise you that we have received your correspondence. It does not indicate that the file was reviewed. File review for LOI issuance is done in accordance with an established schedule of priorities. Once the review is completed, the relative or friend in the U.S. is contacted should further documents or information be needed.

If a case already has an LOI, the next steps in the processing will normally be issuance of an exit permit and an interview with representatives of the ODP in Vietnam. This part of the processing is controlled by the Vietnamese authorities. If your friends or relatives in Vietnam are made available to the ODP for interview, the sponsor in the U.S. will be informed of any actions necessary.

Please notify the ODP immediately if the Principal Applicant in Vietnam or the sponsor in the U.S. has a change of address.

Sincerely,

NA

Orderly Departure Program
American Embassy - Box 58
APO San Francisco 96346 - 0001

ODP-20
(1093a: 07/89)



U.S. ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (ODP) PROCESSING

The U.S. Orderly Departure Program (ODP) has brought over 85,000 people to the U.S. from Vietnam since the program began in 1979. In general, eligibility for the U.S. ODP is based on having sponsoring relatives in the U.S. or proven close association with U.S. policies and programs in Vietnam prior to 1975.

ODP files can be opened on the basis of Immigrant Visa Petitions (Form I-130), Visas 93 cables or ODP Questionnaires indicating close association. Spouses, children, parents and siblings of people residing in the U.S. are eligible for the family reunification aspect of the ODP. Grandparents, grandchildren or other relations may be included in the files, but their eligibility for the ODP will be determined at the time of their interview when a decision will be made as to their dependency on the family unit.

In most cases, once a file is opened the next step in the U.S. processing is review for issuance of a Letter of Introduction (LOI). The LOI is a document which states that the U.S. is willing to interview the person or persons named on the LOI for possible acceptance for movement through the U.S. ODP. It is not a guarantee of approval. The LOI is normally presented to the Vietnamese authorities by the applicants as a preliminary step in obtaining exit permission and pre-departure interviews. Please note that it is the Vietnamese authorities who determine who will be allowed to be interviewed by the ODP.

The success of the ODP has attracted a large number of applicants. Because of this, priorities have been established for LOI review and issuance. Family reunification cases will be reviewed for LOI issuance when the applicants are the beneficiaries of current or near-current Immigrant Visa Petitions and would therefore be able to travel to the U.S. as immigrants. Parents of minor children (under 18 years of age, and thus ineligible to file petitions) living in the U.S. with neither parent are also eligible for LOI issuance upon receipt of an AOR and proper documentation verifying the relationship. This priority system allows the ODP to reserve limited refugee numbers for those who are not eligible for immigrant status. The number of immigrants who can be accepted into the U.S. each year is far greater than the number of refugees allowed.

Visas 93 beneficiaries are also eligible for LOI review. However, as they would enter the U.S. as refugees, review of cases of Immigrant Visa Petition beneficiaries has priority over review of cases based solely on Visas 93. It is strongly recommended that second preference petitions be filed as soon as the U.S. relative is eligible to do so.

The immigration channel will continue to be emphasized in the foreseeable future. If sponsors are eligible to file Immigrant Visa Petitions for their relatives the ODP urges them to do so.

• LOI's will continue to be issued to applicants for refugee status who are of special humanitarian concern. These will primarily be Amerasians and their accompanying family members, and applicants who spent long periods of time in reeducation camp due to their close association with U.S. policy and programs in Vietnam.

The ODP receives on a periodic basis lists of names of people the Vietnamese authorities will allow to be interviewed by ODP staff in Ho Chi Minh City. Upon receipt of the list, ODP staff in Bangkok review the cases to determine what further documents or information are necessary. Once the files are complete, the ODP requests that the applicants be made available during one of the interview sessions. If the applicants are approved documentarily they must also undergo a medical examination. If there are no medical ineligibilities the ODP office in Bangkok transmits final approval to the Vietnamese authorities, through the United Nations High Commissioner for Refugees (UNHCR) Working Group. The case is then manifested by the Vietnamese for a flight to Bangkok or, in the case of some Amerasian or refugee applicants who will be attending the English as a Second Language/Cultural Orientation program in the Philippines, a direct flight from Vietnam to Manila.

In Bangkok, approved ODP applicants are housed in a transit center where final paperwork and medical checks are completed. They generally stay in Bangkok for about one week. The majority of family reunification applicants then travel directly to the U.S. The majority of Amerasian immigrants and some refugee applicants are sent to the Philippines for the six month language training and cultural orientation program before travelling to the U.S.

All travel arrangements are made by the Intergovernmental Organization for Migration (IOM). Travel costs and visa fees for immigrants and parolees travelling through the ODP must be paid for in advance. When payment is due, the U.S. anchors are sent letters outlining specific information regarding payment. People travelling in refugee status continue to sign promissory notes to be paid back later. The U.S. sponsor will be notified of the exact travel itinerary by a local voluntary agency.

The entire process depends on many variables so it is impossible to predict how long any segment of the procedure will take.

It is very important that ODP be notified immediately of any address changes either in Vietnam or the U.S. Delays in processing have occurred due to ODP having outdated addresses on file.

Office Address:

Orderly Departure Program
Panjabhum Building
127 South Sathorn Road
Bangkok 10120, Thailand
Tel: 252-5040, EXT ODP

APO Address:

Orderly Departure Program
American Embassy Box 58
APO San Francisco 96346-0001
Cable: JVAODP, BANGKOK
Telex: 87008 JVAODP TH

AOR/REFUGEE INQUIRY REFERRAL

DATE: March 14, 1990

TO: CWS IRP Processing Department

FROM: CONNECTICUT ERRSS
EPISCOPAL SOCIAL SERVICE

RE: NGUYEN, Chau Huu

ODP IV# 256016

Please find attached the original Affidavit of Relationship (AOR) and Refugee Inquiry Sheet for the above-named.

Copies have been forwarded to UCC
(Denomination)

CHURCH WORLD SERVICE
IMMIGRATION & REFUGEE PROGRAM
 475 Riverside Drive, Room 658
 New York, NY 10115

CWS Form #1

ODP IV # 256016

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

(Please type or print legibly)

The purpose of this Affidavit is to verify your relationship to refugees overseas. Failure to provide complete and accurate information may impede the admission of requested refugees to the US. If information is

unknown to you indicate "unknown". If anyone uses an alias, provide it. If anyone is deceased or their present location is unknown, please indicate. Be sure to include all relatives as specified, anywhere in the world, living deceased or missing. Use the space marked "Additions/Explanations" to explain any unusual relationships including adopted, half or step relatives.

SECTION I

I am filing this Affidavit for the following person(s) located in: <u>VIET NAM</u> <small>(Country of asylum overseas)</small>				Date of arrival in that country: <u>N/A</u>	
				Case number for family(if available): <u>N/A</u>	

NAME and AKA <small>(Underline family name)</small>	SEX	DATE OF BIRTH	PLACE OF BIRTH	RELATION TO YOU	PRESENT ADDRESS
1. <u>NGUYEN</u> , CHAU HUU	M.	04/18/46	QUANG NAM V.N.	Uncle	Myloi B, Hiep Hung, Huyen Phung Hiep, Tinh Hau Giang So. V.N.
2. <u>NGUYEN</u> , KIMCHI THI	F.	10/03/70	CAN THO V.N.	COUSIN	
3. <u>NGUYEN</u> , LY HUU	M.	03/17/73	CAN THO V.N.	COUSIN	
4. <u>NGUYEN</u> , KIMOANH THI	F.	07/10/75	VINH LONG V.N.	COUSIN	
5.					
6.					
7.					
8.					
9.					
10.					

SECTION II

YOUR NAME <u>THANH PHU PHAM</u>	SEX M.	D.O.B. 02/20/59	PLACE OF BIRTH SAIGON V.N.	Your Alien No.: _____
YOUR ADDRESS _____ U-S-A.	YOUR IMMIGRATION STATUS: <input checked="" type="checkbox"/> US Citizen - Cert. No. <u>13154171</u> <input type="checkbox"/> Permanent Resident <input type="checkbox"/> Refugee <input type="checkbox"/> Asylee <input type="checkbox"/> Other			Your Country of First Asylum: <u>INDONESIA.</u>
PHONE: Home _____ Work _____				Date you arrived in US: <u>09/20/82</u>
				Your Original Case Number: <u>16745</u>
				Agency through which you came <u>U.S.C.C.</u>

IMPORTANT: You MUST include a copy of BOTH SIDES of your I-94 or your permanent resident alien card (PRA card, green card or I-151). WITHOUT THESE DOCUMENTS YOUR AFFIDAVIT MAY NOT BE VALID.

	D.O.B.	PLACE OF BIRTH	PRESENT LOCATION
Your Father: SO PHU PHAM	1930	QUANG NAM V.N	196 NGUYEN BA TONG
Your Mother: HUONG THI DUONG	1934	QUANG NAM V.N	PHUONG 11, QUAN TAN BINH
Step-father:			SAIGON, So. VIET NAM
Step-mother:			
Spouse: NHIA THI THIEU	1956	DALAT V.N	
Date of Marriage(s): _____			
Date of Divorce(s): _____ Place: _____			

SECTION IV: List all of your CHILDREN (living, deceased, or missing, blood, step, half and adopted)

NAME	SEX	D.O.B.	PLACE OF BIRTH	PRESENT LOCATION
TAN PHU PHAM	M	02/23/87	Bridgeport	
				Bridgeport CT. 06607

SECTION V: List all of your SISTERS and BROTHERS (living, deceased, or missing, blood, step, half and adopted)

NAME	SEX	D.O.B.	PLACE OF BIRTH	PRESENT LOCATION
Vy XUAN PHAM	M.	1963	SAIGON V.N.	196 Nguyen ba Tong
MY PHU PHAM	M.	1965	SAIGON V.N	Phuong 11, Quan Tan
HUONG THANH THI PHAM	F.	1968	SAIGON V.N.	Binh, SAIGON So. V.N.
LANTHANH THI PHAM	F.	1968	SAIGON V.N	

SECTION VI: ADDITIONS/EXPLANATIONS (Use additional sheets if necessary.)

- * The applicant Mr. Nguyen, Chau Huu, is a former political prisoner of δ SRV, he is eligible for resettlement under the Special Released Detainees Program through ODP.

I swear that the information in this statement is true to the best of my knowledge, and understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

Thanh Phan

(Your Signature)

Imp or Seal of Notary

Subscribed and sworn to before me this

14th day of March, 1990.

Susan Ames

(Signature of Notary Public)

My commission expires: 03/31/94

Agency which assisted in preparation of form: Episcopal Social Service Susan Ames

(Signature of Agency Representative)

(CIS Form #1 Rev. Date 4/87) (01885 cs2)

PRELIMINARY STATEMENT ON FAMILY REUNION SPONSORSHIP

I am filing an Affidavit of Relationship and/or a Refugee Inquiry Sheet for my relative(s) or friend(s) overseas through the UCC national denominational resettlement office and the CONNECTICUT ERRSS Affiliate.

also check one of the following:

1. I am employed and financially secure and can take full responsibility for sponsorship.
2. I will need a church (or other organization) to co-sponsor with me. My share of the sponsorship will be to provide for: Housing ☒ Food ☒ Clothing ☒ Pocket Money ☒
Finding a job ☐ Health Exam ☐ Transportation ☐ English Classes ☐ Orientation ☒
Enroll Children in School ☐ Translation ☐ ** Would like chuck to help with Housing also.
3. I will not be able to assume any responsibility for sponsorship.
- a. I would like the refugee(s) to resettle in my city and state.
- b. I would agree to them resettling in another city or state.

potential co-sponsor who might assist me is:

POTENTIAL CO-SPONSOR

Name: United Congregational Church of Bridgeport

Address: _____

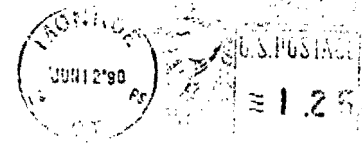
(City) _____ (State) _____ (Zip) _____

Contact Person: Rev. Howard Nutting

Phone: Home _____

Work

FR Thanh phan



JUN 14 1990

TO: HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN
CHÍNH TRỊ
C/O BÀ KHUÊ THỊ MINH THO
P. O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

Pages Removed (S.S.)

1 page(s) was/were removed from the file of NGUYỄN HỮU CHÂU
(4-18-1946) due to containing Social Security numbers. The page(s) was/were copied with the Social Security numbers covered up. The copy/copies was/were placed back into the above mentioned file and the original(s) was/were placed into the Restricted/Reserved files.

-Anna Mallett

Date: FEBRUARY 5th 2008